# Cấu trúc dữ liệu và thuật toán

### PGS. TS. Phạm Tuấn Minh

Trường Công nghệ Thông tin, Đại học Phenikaa minh.phamtuan@phenikaa-uni.edu.vn https://sites.google.com/site/phamtuanminh/

## Danh sách liên kết (tiếp)

- □ Độ phức tạp của các thao tác trên danh sách liên kết đơn
- □ Một số dạng danh sách liên kết khác
- Ví dụ ứng dụng

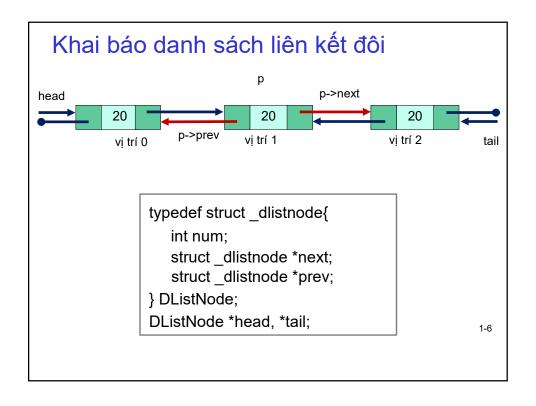
# Độ phức tạp của các thao tác trên danh sách liên kết đơn

Hàm	Độ phức tạp
printList(ListNode *head)	O(n)
findNode(ListNode*head, int i)	O(n)
insertNode(ListNode **ptrHead, int index, int value)	O(n)
removeNode(ListNode **ptrHead, int index)	O(n)

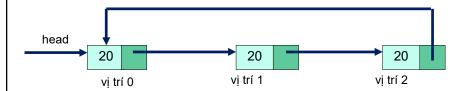
1-3

### Một số dạng danh sách liên kết khác

### Danh sách liên kết đôi р p->next head 20 20 20 p->prev vị trí 0 vị trí 1 vị trí 2 tail Danh sách liên kết đôi (Doubly Linked List): Khi cần duyệt danh sách theo cả hai chiều Đặc điểm: Mỗi nút có con trỏ tới cả nút trước và nút sau nó trong danh sách. Hai nút đặc biệt: head (nút đầu) có con trỏ trái prev là null, tail (nút cuối) có con trỏ phải next là null. 1-5



### Danh sách liên kết vòng

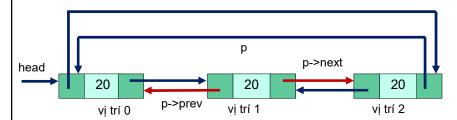


- Danh sách liên kết vòng (Circular Linked List): Khi cần xử lý các đối tượng theo vòng tròn, ví dụ lập lịch round-robin trong hệ điều hành.
- Đặc điểm
  - Nút cuối trỏ tới nút đầu danh sách

```
typedef struct _listnode {
    int num;
    struct _listnode *next;
} ListNode;
ListNode *head;
```

1-7

### Danh sách liên kết đôi vòng



- Danh sách liên kết đôi vòng (Circular Doubly Linked List): Khi cần duyệt danh sách theo cả hai chiều và xử lý theo vòng tròn, ví dụ image slideshows, music playlists.
- Đặc điểm:
  - Mỗi nút có con trỏ tới cả nút trước và nút sau nó trong danh sách.
  - head (nút đầu) có con trỏ trái prev là nút cuối, nút cuối có con trỏ phải next là head.

# Khai báo danh sách liên kết đôi vòng p->next 20 20 20 vị trí 0 vị trí 1 vị trí 2 typedef struct \_dlistnode{ int num; struct \_dlistnode \*next; struct \_dlistnode \*prev; } DListNode; DListNode \*head;

### Ví dụ ứng dụng: Biểu diễn đa thức

- $\Box$  P(x) =  $a_0 + a_1x + a_2x^2 + ... + a_nx^n$
- □ Biểu diễn đa thức dùng mảng
- □ Biểu diễn đa thức dùng danh sách liên kết

### Ví dụ ứng dụng: Biểu diễn đa thức

 $\Box$  P(x) =  $a_0 + a_1x + a_2x^2 + ... + a_nx^n$ 

```
typedef struct _listnode {
   int co;
   int ex;
   struct _listnode *next;
} ListNode;
```

■ Bài toán: Viết chương trình nhập hai đa thức từ bàn phím, thực hiện tính tổng hai đa thức, đưa kết quả ra màn hình

1-11

### Cấu trúc dữ liệu và thuật toán

■ Nội dung bài giảng được biên soạn bởi PGS. TS. Pham Tuấn Minh.